

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

a. Dự toán:

- Tên Dự toán: In ấn lịch Block 365 ngày năm 2026 tại Trụ sở chính Agribank.
- Chủ đầu tư: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank)
- Đại diện là Tổng Giám đốc Agribank.
- Nguồn vốn: Chi phí của Agribank.

b. Gói thầu:

- Tên gói thầu: In ấn lịch Block 365 ngày năm 2026 tại Trụ sở chính Agribank
 - Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng
 - Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ
 - Thời gian thực hiện gói thầu: Tối đa 20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
- Giao thành 02 lần theo yêu cầu của Chủ đầu tư như sau:

+ Lần 1: Bàn giao 50% khối lượng sản phẩm (10.000 cuốn) trong vòng 10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

+ Lần 2: Bàn giao toàn bộ số lượng còn lại theo hợp đồng chậm nhất vào ngày thứ 20 kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (bao gồm cả ngày nghỉ cuối tuần, lễ...)

- Địa điểm giao hàng: Văn phòng Trụ sở chính, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam; Địa chỉ: số 02 Láng Hạ, phường Giảng Võ Hà Nội.

2. Mục tiêu công việc:

| Nội dung | Đơn vị | Số lượng | Ghi chú |
|------------------------------|---------------|-----------------|---|
| Lịch Block 365 ngày năm 2026 | Cuốn | 25.000 | Theo yêu cầu kỹ thuật tại mục 3, Chương V, E-HSMT |

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Yêu cầu kỹ thuật chung:

- Nhà thầu cung cấp các chủng loại sản phẩm theo yêu cầu cho gói thầu phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, nguyên đai, nguyên kiện, đóng gói theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Nhà thầu cung cấp các chủng loại sản phẩm theo yêu cầu cho gói thầu phải có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng đáp ứng yêu cầu E-HSMT.

3.2. Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật dưới đây để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu sản phẩm có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu sản phẩm có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “trương đương” hoặc “ưu việt hơn” so với các yêu cầu dưới đây.

Đặc tính, thông số kỹ thuật của sản phẩm phải tuân thủ các thông số kỹ thuật được nêu tại Bảng số 01 dưới đây:

Bảng số 01: Đặc tính, thông số kỹ thuật của sản phẩm

| Lịch Block 365 ngày năm 2026 tại Trụ sở chính Agribank | | | |
|---|-----------------|---|----------------------------|
| STT | Nội dung | Đặc tính, thông số kỹ thuật – Yêu cầu đáp ứng | Ghi chú |
| 1 | Khánh lịch | <p>- Bảng treo (khánh trên):</p> <ul style="list-style-type: none"> + 1 tấm chữ nhật bé theo market, kích thước: 35cm x 20cm; + Mặt trước: giấy Couches 180gsm, phủ màng vân lụa, dập chìm họa tiết; Ép nhũ vàng (V102 – Bảng Nomi) và thúc nổi các đường. Phân họa tiết sử dụng chất liệu Lacquer (Diecut); + Mặt sau: giấy Couches 180 gsm cán bóng, in tràn nền, chuẩn kích thước bồi đề; + Cốt: Ván MDF 3 mm. <p>- Tấm lót (khánh dưới):</p> <ul style="list-style-type: none"> + 1 tấm chữ nhật bé theo market, kích thước: 35cm x 44cm; + Cốt định block bằng bộ bu long - ốc vít âm dương, chất liệu thép mạ màu vàng; + Mặt trước: giấy Couches 180 gsm, phủ màng vân lụa, chuẩn kích thước bồi đề; + Mặt sau: giấy Couches 180 gsm cán bóng, in tràn nền, chuẩn kích thước bồi đề; + Cốt: ván MDF 3 mm; <p>- Móc treo khánh trên khánh dưới:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Vít chữ U: Kích thước: 1 cm x 2 cm x 1 cm; chất liệu thép mạ màu vàng. + Cát, bết tạo hình theo file thiết kế. | In theo maket của Agribank |

| | | | |
|---|--------------------------|--|----------------------------|
| 2 | Block lịch | <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: 26 x 38 cm - Số lượng tờ: 369 tờ (bao gồm cả tờ lót và tờ vỏ block) - Vỏ Block: Giấy Biancoflash Premium 250gsm, in 6 màu, phủ màng nhung, ép nhũ ngọc trai 7 màu - Ruột Block: Giấy Couche matte 70gsm, in 4 màu 1 mặt, phay gáy . | In theo maket của Agribank |
| 3 | Hộp đựng lịch | <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: 37 x 46 x 4 cm, mở nắp 2 đầu, giấy Duplex 350gsm, in offset 4 màu 1 mặt, cán bóng, bồi giấy Duplex 350gsm, ép vân, thục nổi, bết dán thành phẩm. | In theo maket của Agribank |
| 4 | Túi đựng lịch (túi giấy) | <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước: 39 x 48 x 5 cm. - Chất liệu: Giấy Ivory 300 gsm. - In offset 4 màu 1 mặt, cán mờ. - Gia công, đột lỗ ôzê, lồng dây làm quai xách (dây sợi to, màu vàng). | In theo maket của Agribank |

3.3. Đặc tính, thông số kỹ thuật các chủng loại sản phẩm chào thầu:

Đặc tính, thông số kỹ thuật của sản phẩm do nhà thầu đề xuất phải đáp ứng yêu cầu được nêu tại Bảng số 01, Mục 3, Chương V, E-HSMT. Nhà thầu phải có bảng kê khai về đặc tính, thông số kỹ thuật của sản phẩm chào thầu theo mẫu Bảng số 02 dưới đây và phải đính kèm cùng với E-HSDT.

Bảng 02: Bảng kê khai đặc tính, thông số kỹ thuật các chủng loại sản phẩm thuộc gói thầu

| Stt | Tên sản phẩm | Đặc tính, thông số kỹ thuật theo E-HSMT | Đặc tính, thông số kỹ thuật dự thầu | Thương hiệu |
|-----|--------------|---|---|-------------|
| | | | <i>Nhà thầu kê khai chi tiết thông số chào thầu</i> | |
| | vd: Lịch | vd: XYZ | vd: XYZ | vd: ABC |

3.4. Quy cách, xuất xứ các chủng loại vật tư, vật liệu chính dùng cho thầu:

Nhà thầu tham chiếu danh mục các chủng loại vật tư, vật liệu chính dùng cho gói thầu được nêu tại Bảng số 01, Mục 3, Chương V, E-HSMT. Nhà thầu phải có bảng kê khai về quy cách, xuất xứ của các chủng loại vật tư, vật liệu chính dùng cho gói thầu theo mẫu Bảng số 03 dưới đây và phải đính kèm cùng với E-HSDT.

Bảng 03: Bảng kê khai quy cách, xuất xứ các chủng loại vật tư, vật liệu chính dùng cho thầu

| Stt | Tên vật tư, vật liệu | Xuất xứ | Thương hiệu |
|-----|----------------------|---------|-------------|
|-----|----------------------|---------|-------------|

| | | | | |
|--|---------------------------|-------------------|------------------|------------|
| | | Trong nước | Nhập khẩu | |
| | vd: Giấy Couche 180gsm | | vd: Hàn Quốc | vd: SUV |

3.5. Yêu cầu về thông số kỹ thuật của vật tư, vật liệu sử dụng cho gói thầu

Nhà thầu sử dụng vật tư, vật liệu cho gói thầu phải có Thông số kỹ thuật đáp ứng/đáp ứng tốt hơn yêu cầu được nêu tại Bảng số 04 dưới đây:

Bảng số 04: Yêu cầu về thông số kỹ thuật của vật tư, vật liệu sử dụng cho gói thầu

| Stt | Chủng loại vật liệu | Thông số kỹ thuật – Yêu cầu đáp ứng |
|-----|---------------------------------|--|
| 1 | Giấy Couche matt 70gsm | - Trọng lượng cơ bản: 70gsm - Độ dày: 0.067 mm - Độ mờ ISO: 87% - Độ sáng ISO: 86.8 % - Độ mịn: F đạt 547s - Tỷ trọng: 1.04 g/cm ³ |
| 2 | Giấy Couche 180gsm | - Độ dày thước cặp: 165 $\mu\text{m} \pm 5$ - Độ sáng ISO: 88% ± 3 - Độ trắng ISO: 115% ± 3 - Độ mờ ISO: 97% - Độ bóng: 72% ± 5 - Độ nhám: 2.0 μm |
| 3 | Giấy Biancoflash Premium 250gsm | - Trọng lượng cơ bản: 250 g/m ² $\pm 5\%$ - Độ dày thước cặp: 268 $\mu\text{m} \pm 5\%$ - Độ trắng ISO: 168 % ± 3 - Độ nhám (Bendtsen): 80 ml/min ± 30 - Độ ẩm: 6.5 % ± 1 |
| 4 | Giấy Ivory 300gsm | - Độ sáng: 89.5 % - Độ bóng: 40.9 % - Độ nhám: 1.23 μm - Độ ẩm: 7.8 % - Độ cứng: 8.19 mN.m (CD), 14.4 mN.m (MD) |
| 5 | Giấy Duplex 350gsm | - Độ dày thước cặp: 440 $\mu\text{m} \pm 10$ - Độ ẩm: 7% ± 0.5 |

| Stt | Chủng loại vật liệu | Thông số kỹ thuật – Yêu cầu đáp ứng |
|-----|---------------------|--|
| | | <ul style="list-style-type: none"> - Độ cứng (MD/CD): 177/68 - Độ bền vỡ: 5.8 kg/cm² - Độ sáng: 77% - Độ trắng: 87% - Độ bóng: 65% ± 5 |

Nhà thầu cung cấp tài liệu kỹ thuật của các loại giấy dùng cho gói thầu phải có tối thiểu các chỉ số phân tích trên (Bảng số 04) của nhà sản xuất bằng bản gốc hoặc của cơ quan kiểm định chất lượng hợp pháp tại Việt Nam để chứng minh các tính chất của các loại giấy in phù hợp với yêu cầu của E-HSMT. Nếu tài liệu chứng minh là bản bằng tiếng nước ngoài thì phải Dịch thuật và công chứng sang tiếng Việt.

3.6. Yêu cầu về trình mẫu sản phẩm hoàn thiện, mẫu vật liệu:

Nhà thầu tham gia dự thầu phải nộp mẫu sản phẩm hoàn thiện, mẫu vật liệu cho Chủ đầu tư (Văn phòng Trụ sở chính Agribank - số 2 Láng Hạ, phường Giảng Võ Hà Nội – Điện thoại: 0243 7724621) trong vòng 05 ngày làm việc sau thời điểm đóng thầu .

Mẫu sản phẩm hoàn thiện, mẫu vật liệu được coi là một phần của Hồ sơ dự thầu, là cơ sở để đánh giá Hồ sơ dự thầu. Trường hợp Nhà thầu không nộp mẫu sản phẩm hoàn thiện, mẫu vật liệu cho Chủ đầu tư hoặc nộp đến sau thời điểm nêu trên thì Nhà thầu được đánh giá “Không đáp ứng” yêu cầu của E-HSMT.

Nhà thầu tham gia dự thầu phải trình mẫu vật liệu các chủng loại vật liệu được nêu tại Bảng số 05 dưới đây:

Bảng số 05: Danh mục mẫu sản phẩm hoàn thiện, mẫu vật liệu

| Stt | Tên sản phẩm hoàn thiện, mẫu vật liệu yêu cầu |
|-----------|--|
| I | Mẫu sản phẩm hoàn thiện |
| 1. | 01 bộ Lịch Block 365 ngày hoàn chỉnh tỷ lệ 1:1 |
| II | Mẫu vật liệu |
| 2. | Giấy Duplex 350gsm |
| 3. | Giấy Couche 180gsm |
| 4. | Giấy Couche matt 70gsm |
| 5. | Giấy Biancoflash Premium 250gsm |

| Stt | Tên sản phẩm hoàn thiện, mẫu vật liệu yêu cầu |
|-----|---|
| 6. | Giấy Ivory 300gsm |

3.7. Cung cấp file mềm bản vẽ để nhà thầu làm mẫu:

File thiết kế được đính kèm theo E-HSDT và file thiết kế để sản xuất Bộ sản phẩm mẫu thuộc bản quyền của Agribank nên Nhà thầu chỉ được sử dụng file để in sản phẩm mẫu nộp E-HSDT, nghiêm cấm nhà thầu sử dụng file vào mục đích khác cũng như tiết lộ cho bên thứ 3. Nếu vi phạm nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước những thiệt hại gây ra cho Chủ đầu tư (nếu có).

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Chủ đầu tư tiến hành kiểm tra chi tiết như sau:

- Thời gian kiểm tra: Tại thời điểm nhà thầu giao hàng theo từng đợt.
- Địa điểm kiểm tra: Trụ sở chính, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam; Địa chỉ: Số 2 Láng Hạ, Phường Giảng Võ, Hà Nội.
- Cách thức kiểm tra:

+ Sau khi hàng hóa được giao đến kho của Chủ đầu tư, chủ đầu tư sẽ tiến hành kiểm tra hàng hóa so với quy cách đã quy định, trong trường hợp số lượng hàng hóa không đạt yêu cầu, lỗi $\geq 30\%$, chủ đầu tư từ chối nhận hàng và yêu cầu nhà thầu phải nhận lại hàng hóa và giao lại toàn bộ đơn hàng đúng tiến độ thỏa thuận trong hợp đồng.

+ Trường hợp lỗi $< 30\%$ thì nhà thầu chịu trách nhiệm kiểm tra toàn bộ hàng hóa đã giao vào kho chủ đầu tư và thay thế toàn bộ hàng hóa lỗi đúng tiến độ quy định.

+ Đối với khối lượng hàng hóa không đáp ứng yêu cầu, nhà thầu có trách nhiệm phải thay thế bằng hàng hóa đáp ứng yêu cầu. Mọi rủi ro phát sinh trong quá trình đổi trả hàng hóa do nhà thầu chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Chủ đầu tư không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Nhà thầu.